

Số: **1384**/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 20 tháng 4 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc bổ sung kinh phí thực hiện hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;

Căn cứ Quyết định số 2408/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 05/3/2015 về việc phê duyệt bổ sung Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg;

Căn cứ Văn bản số 17599/BTC-NSNN ngày 02/12/2014 của Bộ Tài chính về việc tạm ứng ngân sách Trung ương hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 320/SXD-QLN ngày 06/4/2015; đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 1047/TTr-STC-NS ngày 10/4/2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bổ sung kinh phí có mục tiêu năm 2015 cho các huyện, thị xã, thành phố để thực hiện hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ với số tiền **6.160.000.000** (sáu tỷ, một trăm sáu mươi triệu đồng).

Nguồn kinh phí:

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ 90%: Tạm ứng theo Văn bản số 17599/BTC-NSNN ngày 02/12/2014 của Bộ Tài chính, số tiền: 5.544 triệu đồng.

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ 10%: Từ nguồn chi khác năm 2015 đã bố trí tại Quyết định số 4125/QĐ-UBND ngày 12/12/2014 của UBND tỉnh, số tiền: 616 triệu đồng.

(Có phụ lục phân bổ kinh phí kèm theo)

Thời gian thực hiện hỗ trợ: Năm 2015.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động – Thương binh và Xã hội; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *gđ*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPCN;
- Lưu VT, K14, K17, K20 (30b). *ph*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Phan Cao Thắng*  
**Phan Cao Thắng**



## Phụ lục

(Kèm theo Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2015 của UBND tỉnh)

TT	Tên địa phương	Số hộ được hỗ trợ bổ sung và kinh phí hỗ trợ			
		Số hộ được hỗ trợ bổ sung	Ngân sách TW tạm ứng (triệu đồng)	Chi khác ngân sách tỉnh (triệu đồng)	Tổng cộng (triệu đồng)
1	Thành phố Quy Nhơn	5	180	20	200
2	Huyện Tuy Phước	5	180	20	200
3	Thị xã An Nhơn	3	108	12	120
4	Huyện Phù Cát	10	360	40	400
5	Huyện Phù Mỹ	20	720	80	800
6	Huyện Hoài Nhơn	68	2.448	272	2.720
7	Huyện Hoài Ân	19	684	76	760
8	Huyện Tây Sơn	10	360	40	400
9	Huyện Vân Canh	1	36	4	40
10	Huyện Vĩnh Thạnh	6	216	24	240
11	Huyện An Lão	7	252	28	280
<b>Tổng cộng</b>		<b>154</b>	<b>5.544</b>	<b>616</b>	<b>6.160</b>